

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 12 năm 2023

## KẾ HOẠCH Cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về CCHC tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2030, UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch CCHC năm 2024 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch CCHC tỉnh giai đoạn 2021-2030, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ nhằm nâng cao chỉ số CCHC của tỉnh, phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của tỉnh.

b) Nâng cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả thực hiện công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

#### 2. Yêu cầu

a) Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; kết quả cần đạt được, thời gian hoàn thành; nguồn lực thực hiện và các giải pháp cụ thể triển khai thực hiện đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch.

b) Cụ thể hoá các nội dung, yêu cầu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ và Kế hoạch CCHC tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2030; tăng tính chủ động, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

### II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Triển khai hoàn thành các nhiệm vụ, nâng cao Chỉ số CCHC (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của tỉnh và tăng thứ hạng trong bảng xếp hạng về chỉ số CCHC các tỉnh, thành phố.

2. Hoàn thành, đảm bảo tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch CCHC năm 2024 của tỉnh, Kế hoạch CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Hoàn thành 100% nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.
4. Kiểm tra CCHC định kỳ và đột xuất tối thiểu 30% các sở, ban, ngành và UBND huyện, thành phố; các ngành, các cấp tự kiểm tra công tác CCHC tối thiểu 30% số cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc cơ quan, đơn vị mình.
5. Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành đúng tiến độ, trình tự, thủ tục theo quy định.
6. Đảm bảo 100% hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) khi tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện.
7. Không để xảy ra tình trạng giải quyết hồ sơ trễ hạn; thực hiện số hoá kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết các cơ quan cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 90%, 80% và 75%.
8. 100% TTHC trên địa bàn tỉnh có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình và được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.
9. Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh năm 2024.
10. Tỷ lệ giảm biên chế khối chính quyền của tỉnh đảm bảo theo Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh.
11. Tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2021 đạt từ 10% trở lên.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo CCHC các cấp trên địa bàn tỉnh theo quy định mới phù hợp với đặc thù yêu cầu công tác. Yêu cầu thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải là người trực tiếp chỉ đạo CCHC tại cơ quan, đơn vị.
- Chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ trong công tác CCHC; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc.
- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chủ trì nội dung CCHC trong triển khai các nội dung CCHC bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.
- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định chỉ số CCHC của cơ quan hành chính theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

- Tăng cường kiểm tra CCHC theo hướng kiểm tra đột xuất. Đặc biệt kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành CCHC và kết quả thực hiện các chỉ tiêu CCHC, xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

- Đa dạng nội dung, hình thức tuyên truyền về CCHC, trong đó tập trung tuyên truyền về kết quả CCHC, kết quả phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các điển hình, mô hình, giải pháp, sáng kiến CCHC có tính nổi bật, mang lại hiệu quả thiết thực, nhằm giúp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người dân có sự nhìn nhận, đánh giá khách quan, tích cực đối với kết quả hoạt động của các cấp chính quyền mang lại trong thời gian qua.

- Tổ chức được nhiều hội thi/cuộc thi về các nội dung CCHC đảm bảo hiệu quả, thiết thực; gắn kết quả công tác CCHC với công tác thi đua, khen thưởng.

- Rà soát và thực hiện các giải pháp cải thiện, khắc phục hạn chế, thiếu sót trong đánh giá, xác định chỉ số CCHC của tỉnh; các sở, ngành, UBND cấp huyện.

- Bồi dưỡng cập nhật, kiến thức nâng cao năng lực cho đội ngũ tham mưu thực hiện công tác CCHC theo quy định.

- Nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm các địa phương về CCHC tìm ra giải pháp, mô hình mới, cách làm hay để tham mưu áp dụng vào thực tiễn của tỉnh.

- Khai thác hiệu quả phần mềm chấm điểm chỉ số CCHC và đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

## **2. Cải cách thể chế**

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh, phù hợp với quy định của pháp luật Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh, tạo bước đột phá trong lĩnh vực chuyển đổi số, thu hút đầu tư.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật theo hướng chặt chẽ, khoa học, hiện đại, chuyên nghiệp; chú trọng việc lấy ý kiến Nhân dân, tham vấn ý kiến của chuyên gia và đối tượng chịu sự tác động của văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) đảm bảo thực chất, hiệu quả; tăng cường trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng văn bản QPPL.

- Chủ động rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL theo quy định; kịp thời phát hiện, xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp để đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ cho phù hợp với hệ thống pháp luật.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hằng năm tại các sở, ngành, địa phương. Tăng cường theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà

nước trong công tác tổ chức và thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hoá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật; rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá theo thẩm quyền hoặc đề nghị bộ, ngành cắt giảm, đơn giản hoá các thủ tục rườm rà, chồng chéo, các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý. Thường xuyên kiểm tra, rà soát cắt giảm các bước thực hiện, thời gian thực hiện và chuẩn hoá quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC.

- Thực hiện công bố, công khai kịp thời, đầy đủ các TTHC theo đúng quy định trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tích hợp, đồng bộ với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng. Kiểm soát và công khai kết quả giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương; không để xảy ra trễ hạn trong giải quyết hồ sơ.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 23/12/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện số hoá kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh về triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, gắn với chuyển đổi số trong hoạt động cung cấp dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Duy trì việc kiểm tra, chấn chỉnh công tác tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn, đặc biệt là hoạt động của bộ phận một cửa cấp xã. Thực hiện nghiêm các quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

- Thực hiện sắp xếp, kiện toàn, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 23/8/2023 và Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 23/8/2023 của Tỉnh uỷ Ninh Bình về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023-2030.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo ngành, lĩnh vực, gắn với kiểm tra việc thực hiện theo Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 30/12/2022 về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực đảm bảo thực hiện theo đúng Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

### **5. Cải cách chế độ công vụ**

- Tổ chức sắp xếp, bố trí công chức theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đúng quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức. Tiếp tục rà soát, phê duyệt đề án vị trí việc làm và thực hiện bố trí viên chức theo vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tổ chức thực hiện các quy định sau khi được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ công tác theo nguyện vọng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình.

- Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra thực hiện công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp.

### **6. Cải cách tài chính công**

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước, thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách.

- Tổ chức thực hiện các chính sách về tiền lương, tiền công và an sinh xã hội theo quy định.

- Thực hiện nghiêm các kết luận sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Đẩy mạnh thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ

chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

## **7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

- Tổ chức triển khai kế hoạch phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2024 đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

- Duy trì, đẩy mạnh sử dụng có hiệu quả các ứng dụng đã triển khai trên địa bàn tỉnh, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tổ chức triển khai thực hiện đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở kết quả triển khai mô hình chính quyền số, chuyển đổi số, thực hiện đánh giá kết quả, hoàn thiện các mô hình, từng bước nhân rộng thực hiện cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai, hoàn thiện các nền tảng dùng chung; xây dựng và phát triển kho dữ liệu điện tử; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu các các bộ chuyên ngành.

*(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)*

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:** Được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán ngân sách năm 2024 theo phân cấp hiện hành.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố**

a) Căn cứ các nhiệm vụ, mục tiêu cụ thể được xác định tại kế hoạch này, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch CCHC năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương, hoàn thành xong trước ngày 15/01/2024 (gửi về Sở Nội vụ theo dõi, tổng hợp); tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra UBND cấp xã ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC năm 2024.

b) Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và có sự đồng thuận cao từ phía tổ chức, người dân để tạo sự đột phá trong công tác CCHC.

c) Tổ chức kiểm tra công tác CCHC tại các đơn vị trực thuộc, khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích cao trong công tác CCHC theo thẩm quyền.

d) Định kỳ báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

## **2. Sở Nội vụ**

a) Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Ban hành kế hoạch và tổ chức lấy phiếu điều tra xã hội học để xác định chỉ số CCHC đối với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đo lường sự hài lòng của tổ chức, người dân quy mô cấp tỉnh năm 2024.

c) Ban hành quyết định thành lập tổ công tác liên ngành của tỉnh và triển khai đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện năm 2023.

d) Ban hành kế hoạch, quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành và tổ chức kiểm tra công tác CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương.

e) Tổ chức nghiên cứu, học tập kinh nghiệm ở những địa phương có mô hình, sáng kiến và kinh nghiệm trong triển khai thực hiện công tác CCHC.

f) Hàng quý, 06 tháng, cuối năm tổng hợp, xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành báo cáo kết quả công tác CCHC gửi Bộ Nội vụ theo quy định.

## **3. Sở Tài chính**

a) Chủ trì theo dõi, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công.

b) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện Kế hoạch đúng quy định và lồng ghép trong các chương trình, đề án, kế hoạch khác của tỉnh.

## **4. Văn phòng UBND tỉnh**

Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công để tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

## **5. Sở Tư pháp**

Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về cải cách thể chế.

## 6. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về việc xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số an toàn, an ninh thông tin và liên kết, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Báo Ninh Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, yêu cầu, nội dung, nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch này.

## 7. Bưu điện tỉnh

a) Phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính;

b) Phối hợp với Sở Nội vụ triển khai điều tra xã hội học để xác định chỉ số CCHC và đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức hàng năm.

## 8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình

a) Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết;

b) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC tỉnh Ninh Bình năm 2024./.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Nội vụ;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo Ninh Bình;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Viễn thông Ninh Bình;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Tin học-Công báo;
- Lưu: VT, VP7.

ĐN\_VP7\_KH\_2024

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Quang Thìn**